

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 27/02/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng.

Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Hải Yến và ông Nguyễn Văn Dương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Ngọc H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Trần Văn S; Con bà: Nguyễn Thị T (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Bích T và 2 con; Tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2022 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện A, tỉnh Nghệ An - Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Lê Văn T – Sinh năm: 1992 - Trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

- Anh Lê Văn T – Sinh năm: 1993 - Trú tại: Thôn H, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An – Có mặt.

- Anh Lê Minh S – Sinh năm: 1997 - Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện A, Nghệ An – Có mặt.

- Ông Trần Đức M - Sinh năm: 1972 - Trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An – Có mặt.

- Anh Trần Đức S – Sinh năm: 1996 - Trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08/11/2022, Trần Ngọc H đi xe buýt từ xã Đ xuống thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An gặp một người đàn ông có đặc điểm người cao, gầy, da đen, tầm tuổi 35 tuổi không rõ tên và địa chỉ cụ thể để mua ma túy về sử dụng. Trần Ngọc H mua được của người đàn ông này 2 cục chất bột màu nâu (thường gọi là - ma túy tổng hợp) và một gói ma túy ketamin, với giá tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Khi mua ma túy xong, Trần Ngọc H cất giấu ma túy trong người rồi đi xe buýt về nhà, sau đó đến quán Bi-a Ngân Việt (thuộc xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An). Tại đây H gặp anh Lê Văn T (thường gọi là T trắng) và rủ Lê Văn T đi hát karaoke thì T đồng ý. Sau đó H và T đến quán KaRaoKe S M thuộc thôn C, xã Đ để hát Karaoke. Khi đến quán, Lê Văn T cùng Trần Ngọc H vào quán, Lê Văn T gặp chủ quán là ông Trần Đức M để hỏi còn phòng hát không thì ông M nói là có, Lê Văn T và Trần Ngọc H đi lên phòng 1, tầng 2 của quán karaoke. Sau khi hát được mấy bài thì Trần Ngọc H mượn Lê Văn T 1 chiếc thẻ ATM của ngân hàng AGRIBANK và 1 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng. Lê Văn T đưa thẻ và tiền cho H rồi ra ngoài nghe điện thoại. Sau đó Trần Ngọc H chạy xuống tầng 1, gọi mượn chủ quán 01 chiếc đĩa sứ màu trắng đưa lên phòng. Trần Ngọc H lấy số ma túy ketamin trong người ra, đổ một ít ketamin vào đĩa sứ rồi dùng bật lửa ga (có sẵn trong phòng hát) hơ nóng, số ketamin còn lại để trong gói nilon đặt trên bàn. Trần Ngọc H lấy chiếc thẻ ATM của ngân hàng AGRIBANK của Lê Văn T để cán nhỏ ke và “xào ke” (tức là làm mịn ketamin và chia nhỏ thành từng hàng để sử dụng). Trần Ngọc H lấy tờ tiền mệnh giá 10.000 Việt Nam đồng đã mượn của Lê Văn T quần tròn thành hình dạng ống hút và lấy 03 vỏ đầu lọc của điều thuốc lá bọc bên ngoài để dùng hít ketamin. Khi Lê Văn T quay trở lại phòng hát thì Trần Ngọc H lấy 1 viên “kẹo” (thuốc lắc) ra và bẻ đôi đưa cho Lê Văn T uống, 1 nửa còn lại Lê Văn H sử dụng, còn 01 viên Trần Ngọc H gói trong 01 tờ tiền nước ngoài mệnh giá 2 đô la và để giữa bàn phòng hát. Sau khi uống xong nửa viên ma túy tổng hợp, Trần Ngọc H và Lê Văn T vừa hát vừa nhảy múa. Quá trình hát thì Trần Ngọc H có gọi điện cho anh Lê Văn T (thường gọi là T Kẹo) và rủ T lại quán Karaoke để hát. Khi Trần Ngọc H gọi điện cho Lê Văn T (T kẹo) thì T đang ăn cháo với Lê M S tại quán cháo đêm của anh K (ở chợ C, xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An). Do trước đó (vào lúc buổi chiều cùng ngày, Trần Ngọc H có gọi điện rủ Lê Văn T (T kẹo) có đi bay hay không nhưng Lê Văn T bận đi đám cưới gần nhà nên từ chối, khi Trần Ngọc H gọi rủ đi hát thì Lê Văn T (T kẹo) đồng ý lên quán Karaoke S M. Khi ăn cháo xong thì Lê M S có hỏi Lê Văn T (T kẹo) là : “anh dự đi đâu” thì Lê Văn T trả lời là đi hát hò tí. Nghe T nói vậy, Lê M S nói: “cho e đi với” thì T đồng ý.

Khoảng 15 phút sau Lê Văn T (T Kẹo) cùng Lê M S đến phòng hát. Khi vào phòng, T (Kẹo) nhìn thấy trên bàn có ma túy ketamin để trên đĩa và thuốc lắc (kẹo). Lê Văn T (T kẹo) bẻ một phần viên kẹo (ma túy) để trên bàn sử dụng, Lê M S cũng đến bàn bẻ một phần viên ma túy để sử dụng rồi đặt phần còn lại trong tờ tiền 2 đô la để trên bàn; Sau đó Lê Văn T (T kẹo) nói: “răng đồ nguội ri” (ý nói là ketamin đã nguội) thì Trần Ngọc H một tay cầm đĩa sứ có chứa Ketamin, một tay dùng bật lửa gas màu trắng đốt mặt dưới của chiếc đĩa để làm nóng Ketamin, sau đó dùng thẻ ATM xào ke, kẻ thành đường đưa cho Lê M S sử dụng, rồi Lê Văn T (T kẹo) và Lê Văn T (T Trắng) cùng sử dụng ketamine. Đến 00 giờ 30 phút ngày 09 tháng 11 năm 2022, khi các đối tượng trên đang sử dụng ma túy tại phòng thì bị lực lượng Công an huyện A vào kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Khi lực lượng Công an vào kiểm tra thì Trần Ngọc H lấy 01(một) gói ma túy ketamin trên bàn cất dấu (Nhét) vào khoảng hở (kẹt) của chiếc ghế gần vị trí ngồi của Lê M S. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản, thu giữ toàn bộ tang vật theo đúng quy định pháp luật và dẫn giải các đối tượng trên về trụ sở để làm rõ sự việc (BL 39 đến BL 45; BL 123 đến BL 130B - HSVA).

* Tang vật thu giữ và xử lý:

- Thu giữ: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ ATM của Ngân hàng AGRI BANK mang tên Lê Văn T; 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn; 03 vỏ đầu lọc thuốc lá màu nâu; Một số chất bột màu trắng trên đĩa sứ; 01 bật lửa màu trắng ngoài ghi chữ "Hoa Việt"; 01 tờ tiền nước ngoài mệnh giá 02 ĐôLa trong có 01 cục chất màu nâu (nghi ma túy tổng hợp); Thu tại vị trí ghế ngồi bên phải Lê M S 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng; Thu của Trần Ngọc H 01 chiếc điện thoại iphone 12 Pro max màu xanh dương, Số máy MGD23VCIA, số sery: F2LF 431BOD4P có lắp sim số 0878752339, máy đã qua sử dụng, chi tiết không kiểm tra (BL39 - 42; BL 92 - HSVA).

* Xử lý: Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 09/11/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện A xác định: Sau khi loại bỏ bao bì;

+ Số chất bột tinh thể màu trắng thu giữ trong đĩa sứ có khối lượng là 0,750 gam (không phẩy không bảy lăm gam);

+ Số chất bột tinh thể màu trắng thu giữ tại ghế có khối lượng là 0,255g (không phẩy hai trăm năm lăm gam);

+ Cục chất bột màu nâu thu giữ trên bàn có khối lượng là 0,225g (không phẩy hai trăm hai lăm gam)

Để có căn cứ giám định, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Nghệ An lấy toàn bộ số chất bột nói trên, niêm phong từng loại vào trong 03 phong bì thư (Ký hiệu M1, M2, M3), gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An để giám định về chất ma túy (BL 29, 30 - HSVA).

Tại bản Kết luận giám định số 1268/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 15/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- 02 mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M3) thu giữ của Trần Ngọc H gửi tới giám định đều là ma túy (Ketamin). Số chất bột màu trắng (02 gói) thu giữ của Trần Ngọc H có tổng khối lượng là 0,33g (không phẩy ba mươi ba gam).

- Mẫu chất bột màu xám (ký hiệu M2) thu giữ của Trần Ngọc H gửi tới giám định là ma túy (MDMA). Cục chất bột màu xám thu giữ của Trần Ngọc H có tổng khối lượng là 0,225g (không phẩy hai trăm hai mươi lăm gam).

Như vậy, tổng khối lượng ma túy thu giữ của Trần Ngọc H là 0,555g (Không phẩy năm trăm năm mươi lăm gam).

Tất cả số chất ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định;

- Các vật chứng còn lại gồm:

- + 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ ATM màu vàng, 01 tờ tiền Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng, 03 vỏ đầu lọc điều thuốc lá, 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 02 đôla và 01 chiếc bật lửa ga màu trắng được nhập kho vật chứng của Công an huyện A để bảo quản theo quy định (BL88,89 - HSVA).

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 12 Pro max màu xanh dương thu giữ của Trần Ngọc H, quá trình điều tra, do xét thấy không liên quan và không ảnh hưởng gì đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã làm thủ tục trả lại cho Trần Ngọc H (BL 92 - HSVA).

* Tại các biên bản kiểm tra chất ma túy có trong cơ thể đối với các đối tượng liên quan thể hiện: Lê Văn T (T trắng), Trần Ngọc H và Lê Văn T (T kẹo) đều có kết quả dương tính với 03 chất ma túy là Methamphetamine, Ketamin và MDMA; Lê M S có kết quả dương tính với Ketamin (BL105 đến 108- HSVA).

Trong quá trình điều tra, Trần Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các đối tượng liên quan, tang vật thu giữ, kết quả kiểm tra nhanh về ma túy trong cơ thể các đối tượng liên quan, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 02/CTr-VKS-AS ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H từ 07 năm – 07 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2022.

- Xử lý vật chứng của vụ án: - Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 tờ tiền nước ngoài mệnh giá 02 ĐôLa thu giữ của Trần Ngọc H.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 vỏ đầu lọc thuốc lá màu nâu; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 bát lửa màu trắng ngoài ghi chữ "Hoa Việt";

- Trả lại cho anh Lê Văn T (T trắng): 01 thẻ ATM của Ngân hàng AGRIBANK mang tên Lê Văn T; 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng;

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc H không tranh luận gì với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nói bị cáo đã biết sai và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lê Văn T (T Kẹo) vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/11/2022, tại phòng 1, tầng 2 của quán Karaoke S M thuộc thôn C, xã Đình S, huyện A, tỉnh Nghệ An, Trần Ngọc H đã có hành vi chuẩn bị các chất ma túy, thuê địa điểm và chuẩn bị các loại công cụ (như đĩa sứ, tờ tiền poolime mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn, thẻ ATM) rủ rê và cho các đối tượng gồm Lê Văn T (T trắng), Lê Văn T (T Kẹo) và Lê M S cùng với Trần Ngọc H sử dụng trái phép các chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ ATM của Ngân hàng AGRIBANK mang tên Lê Văn T; 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn; 03 vỏ đầu lọc thuốc lá màu nâu; Một số chất bột màu trắng trên đĩa sứ; 01 bát lửa màu trắng ngoài ghi chữ "Hoa Việt"; 01 tờ tiền nước ngoài mệnh giá 02 ĐôLa trong có 01 cục chất màu nâu (nghi ma túy tổng hợp); Thu tại vị trí ghế ngồi bên phải Lê M S 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng; Thu của Trần Ngọc H 01 chiếc điện thoại iphone 12 Pro max

màu xanh dương, Số máy MGD23VCIA, số sery: F2LF 431BOD4P có lắp sim số 0878752339, máy đã qua sử dụng, chi tiết không kiểm tra.

Tại bản Kết luận giám định số 1268/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 15/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- 02 mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M3) thu giữ của Trần Ngọc H gửi tới giám định đều là ma túy (Ketamin). Số chất bột màu trắng (02 gói) thu giữ của Trần Ngọc H có tổng khối lượng là 0,33g (không phẩy ba mươi ba gam).

- Mẫu chất bột màu xám (ký hiệu M2) thu giữ của Trần Ngọc H gửi tới giám định là ma túy (MDMA). Cục chất bột màu xám thu giữ của Trần Ngọc H có tổng khối lượng là 0,225g (không phẩy hai trăm hai mươi lăm gam).

Như vậy, tổng khối lượng ma túy thu giữ của Trần Ngọc H là 0,555g (Không phẩy năm trăm năm mươi lăm gam).

Tại các biên bản kiểm tra chất ma túy có trong cơ thể đối với các đối tượng liên quan thể hiện: Lê Văn T (T trắng), Trần Ngọc H và Lê Văn T (T kẹo) đều có kết quả dương tính với 03 chất ma túy là Methamphetamine, Ketamin và MDMA; Lê M S có kết quả dương tính với Ketamin.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các đối tượng liên quan, tang vật thu giữ, kết quả kiểm tra nhanh về chất ma túy trong cơ thể các đối tượng liên quan, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Trần Ngọc H đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho chính bị cáo và các đối tượng Lê Văn T (T trắng), Lê Văn T (T Kẹo) và Lê M S cùng sử dụng.

Cáo trạng số 02/CTr-VKS-AS ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm rất lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích là nhằm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho chính bản thân bị cáo và các đối tượng nhằm thỏa mãn nhu cầu trái pháp luật của bản thân và các đối tượng. Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là gây tác hại đến sức khỏe, làm băng hoại giá trị đạo đức cũng như lối sống của chính bản thân bị cáo và các đối tượng khác. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn nên cần phải xử lý nghiêm nhằm đấu tranh riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo có thời gian được cải tạo,

giáo dục trong môi trường pháp luật nghiêm khắc hơn để khi trở về với gia đình và xã hội bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật.

[4] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bên cạnh đó, bị cáo có ông nội là ông Trần Ngọc Yêm là đảng viên được nhận huy hiệu 45 tuổi đảng. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng gì. Mặt khác bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy chỉ nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân và các đối tượng, không có mục đích thu lợi bất chính nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về hành vi liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo:

- Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo tại thị trấn huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (Theo lời khai của bị cáo), quá trình điều tra không xác định được căn cước cụ thể nên cơ quan CSĐT không có cơ sở xử lý.

- Đối với các đối tượng Lê Văn T (T trắng) đã cùng đến quán hát Karaoke với Trần Ngọc H, cho H mượn thẻ ATM và tờ tiền 10.000 đồng, Lê Văn T (T Kẹo) và Lê M S đã cùng sử dụng ma túy với Trần Ngọc H nhưng quá trình điều tra đã chứng minh được: Trước khi đến quán hát, T (trắng) không biết H rủ đến để sử dụng ma túy, khi H mượn thẻ ATM và tờ tiền 10.000 đồng của T, H không nói và T không biết T mượn thẻ và tiền để làm dụng cụ sử dụng ma túy; Việc các đối tượng sử dụng ma túy là do H chủ động rủ rê, ma túy, các loại công cụ để sử dụng ma túy, địa điểm để sử dụng ma túy đều do H chuẩn bị. Vì vậy, không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự Lê Văn T (T trắng), Lê Văn T (T Kẹo) và Lê M S, cơ quan CSĐT Công an huyện A đã xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Lê Văn T (T trắng), Lê Văn T (T Kẹo) và Lê M S bằng hình thức phạt tiền là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với ông Trần Đức M và anh Trần Đức S, là chủ quán karaoke không biết bị cáo thuê phòng hát để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và không biết bị cáo mượn đĩa sứ để làm dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện A không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông M và A và đã xử phạt hành chính ông Trần Đức M về hành vi vi phạm tại cơ sở kinh doanh karaoke do mình quản lý.

- Đối với số chất ma túy thu giữ khi bắt giữ các đối tượng, quá trình điều tra đã xác định: Số ma túy này các đối tượng đang tiếp tục sử dụng nếu không bị phát hiện bắt giữ mà không có ý định cất dấu để sử dụng lần khác hoặc dùng vào các mục đích khác, do vậy không có căn cứ để xử lý các đối tượng về hành vi "Tàng

trữ trái phép chất ma túy" hay về các hành vi khác liên quan đến số ma túy này.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy thu giữ đã được sử dụng hết trong quá trình giám định;
- 01 tờ tiền nước ngoài mệnh giá 02 ĐôLa thu giữ của Trần Ngọc H là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 03 vỏ đầu lọc thuốc lá màu nâu và 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bật lửa màu trắng ngoài ghi chữ "Hoa Việt" thu giữ của ông Trần Đức M không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 thẻ ATM của Ngân hàng Agribank mang tên Lê Văn T, 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng của anh Lê Văn T (T trắng). Do bị cáo mượn của anh T nhưng anh T không biết bị cáo mượn để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần trả lại cho anh Lê Văn T.

- 01 chiếc điện thoại iphone 12 Pro max màu xanh dương, số máy MGD23VCIA, số sery: F2LF 431BOD4P thu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan CSĐT Công an huyện A đã trả lại cho bị cáo là đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2/ Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- **Xử phạt:** Bị cáo Trần Ngọc H 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2022.

- **Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung cho Trần Ngọc H.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 tờ tiền nước ngoài mệnh giá 02 ĐôLa thu giữ của Trần Ngọc H.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 vỏ đầu lọc thuốc lá màu nâu; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 bật lửa màu trắng ngoài ghi chữ "Hoa Việt";

- Trả lại cho anh Lê Văn T (T trắng): 01 thẻ ATM của Ngân hàng AGRIBANK mang tên Lê Văn T; 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2023 giữa Công an huyện A và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A).

4/ Về án phí: Áp dụng: Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Ngọc H phải nộp 200.000 đồng án phí

hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người CQLNVLQ
- VKSND huyện A;
- Nhà Tạm giữ CA huyện A;
- Chi cục THA huyện A;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Lệ Hằng

